

Số: 1851/2019/QĐST-HC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH**

Căn cứ khoản 5 Điều 38, điểm a khoản 2 Điều 116, điểm g khoản 1 Điều 143, Điều 144, Điều 206, Điều 213 của Luật tổ tụng hành chính năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 18 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số 89/2019/TLST-HC ngày 03 tháng 5 năm 2019 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính”.

Xét thấy: Tại đơn khởi kiện ngày 22/4/2019 ông Trương Văn H yêu cầu hủy việc cập nhật, đăng ký thay đổi người có quyền sử dụng đất có tài sản gắn liền với đất cho bà Đinh Thị H, theo cập nhật số 2939/TX ngày 12/12/2008 và hủy việc cập nhật, đăng ký thay đổi người có quyền sử dụng đất có tài sản gắn liền với đất cho ông Nguyễn Hữu Đ, theo cập nhật số 1524/TX ngày 25/6/2009 trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số HO 1241/13 do Ủy ban nhân dân Quận Y cấp ngày 06/10/2006.

Theo Quyết định yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ số 6442/2019/QĐ-CCTLCC ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Chi cục Thi hành án Dân sự Quận Y thành phố Hồ Chí Minh tiến hành cung cấp cho Tòa án các tài liệu sao y có trong hồ sơ thi hành án gồm: Đơn yêu cầu thi hành án của ông Nguyễn Hữu Đ, địa chỉ B16A đường L, phường X, quận G, giấy ủy quyền ngày 05/9/2017 được lập bởi ông Nguyễn Hữu Đ tại Văn phòng công chứng Đ; Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 15/QĐ-CCTHADS ngày 03/10/2017, Quyết định về việc cưỡng chế trả nhà, giao nhà số 27/QĐ-CCTHADS ngày 27/12/2017 và Biên bản về việc giao nhận tài sản thi hành án ngày 24/7/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận Y; bản án dân sự sơ thẩm số 72/2016/DS-ST ngày 25/02/2016 của Tòa án nhân dân Quận Y, bản án dân sự phúc thẩm số 685/2017/DS-PT ngày 01/8/2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Quyết định giám đốc thẩm số 27/2019/DS-GĐT ngày 01/3/2019 của Ủy ban thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh về việc “Tranh chấp quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở” giữa nguyên đơn ông Nguyễn Hữu Đ và bị đơn ông Trương Văn H, bà Lê Thị Mỹ H, và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Đinh Thị H. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ nói trên thì ông Trương Văn H đã biết việc cập nhật, đăng ký thay đổi người có quyền sử dụng đất có tài sản gắn liền với đất cho bà Đinh Thị H và việc cập nhật, đăng ký thay đổi người có quyền sử dụng đất có tài sản gắn liền với đất cho ông Nguyễn Hữu Đ trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số HO 1241/13 do Ủy ban nhân dân Quận Y cấp ngày 06/10/2006.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tổ tụng hành chính năm 2015 quy định: “2. Thời hiệu khởi kiện đối với từng trường hợp được quy định như sau: a) 01 năm kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định hành chính, hành vi hành chính, quyết định kỷ luật buộc thôi việc”.

Xét thời điểm ông Nguyễn Hữu Đ nộp đơn khởi kiện “Tranh chấp quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở” và được Tòa án nhân dân Quận Y thông báo thụ lý vụ án số 334/2012/TL-ST-DS ngày 23/8/2012 thì ông Trương Văn H đã biết việc cập nhật, đăng ký cho bà H, cho ông Đ, vì vậy về mặt chủ quan ông H đã biết quyền lợi của mình bị thiệt hại từ thời điểm tháng 8 năm 2012 và vụ án trên đã được xét xử sơ thẩm, phúc thẩm và đã có Quyết định giám đốc thẩm nhưng đến ngày 22/4/2019 ông H mới nộp đơn khởi kiện là đã quá thời hiệu khởi kiện 01 năm theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tổ tụng hành chính năm 2015. Như vậy, tính đến ngày 22/4/2019 ông Trương Văn H nộp đơn khởi kiện yêu cầu hủy việc cập nhật, đăng ký thay đổi người có quyền sử dụng đất có tài sản gắn liền với đất cho bà Đinh Thị H, theo cập nhật số 2939/TX ngày 12/12/2008 và hủy việc cập nhật, đăng ký thay đổi người có quyền sử dụng đất có tài sản gắn liền với đất cho ông Nguyễn Hữu Đ, theo cập nhật số 1524/TX ngày 25/6/2009 trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số HO 1241/13 do Ủy ban nhân dân Quận Y cấp ngày 06/10/2006 thì thời hiệu khởi kiện đã hết. Do đó, cần đình chỉ giải quyết vụ án hành chính theo điểm a khoản 1 Điều 116 Luật tổ tụng hành chính năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số 89/2019/TLST-HC ngày 03 tháng 5 năm 2019 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính” giữa:

Người khởi kiện: Ông Trương Văn H, sinh năm 1958

Cư trú: 88/4 tổ 41, khu phố X, phường T, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh

Người bị kiện: Văn phòng Đăng ký đất đai T

Trụ sở: 12 X, Phường Y, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Ông Trương Văn H không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án, nếu việc khởi kiện vụ án sau không có gì khác với vụ án trước về người khởi kiện, người bị kiện và quan hệ pháp luật có tranh chấp.

Về án phí hành chính sơ thẩm: Hoàn trả cho ông Trương Văn H số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thụ số AA/2018/0013113 ngày 26/4/2019 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Đường sự;
- Lưu.

Nguyễn Thị Thu Thủy